

Số: **86** /2019/QĐST - HNGĐ

Son Động, ngày 15 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
-----

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 110/2019/TLST- HNGĐ, ngày 06 tháng 11 năm 2019, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1973;  
Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện Ú, thành phố Hà Nội.

\* Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1969;  
Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị H và anh Hoàng Văn T

2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; chị Trịnh Thị H chịu 150.000đ án phí DSST ly hôn (chị H chịu cả phần của anh T). Chị H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí DSST theo biên lai số: AA/2010/ 007085, ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, được khấu trừ vào tiền án phí DSST ly hôn 150.000đ; hoàn trả chị H 150.000đ tiền tạm ứng án phí DSST.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- UBND xã T
- Lưu HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Toàn**